TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/DS-ST
Ngày: 28-9-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Ngôn

2. Ông Nguyễn Hữu Lợi

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Võ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư. - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 217/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp vay tài sản"* theo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 119/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2022/QĐST- DS ngày 22 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB SMBC FC).

Địa chỉ: Tòa nhà Ree số 09 Đoàn VB, phường G, quận D, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô BG, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trường G, sinh năm 1988; Địa chỉ: tầng 8 Tòa nhà Garden số 20 Cộng Hòa, Phường G, quận TB, thành phố HCM

(Theo văn bản ủy quyền số *126/UQTA-XLTD.22 ngày 10/8/2022*).

2. Bị đơn: Ông Phan Văn N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 158/11 Nguyễn T, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An.

(Đại diện nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/8/2022 đại diện nguyên đơn ông Trần Trường G trình bày:

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, ông Phan Văn N có ký hợp đồng tín dụng số 20200407-6999435 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Công ty SMBC) vay số tiền 32.250.000đồng, lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thanh toán trong 13 tháng (12 tháng đầu thanh toán mỗi tháng 3.433.198đồng, tháng cuối thanh toán 3.047.098đồng), ngày bắt đầu từ ngày 02/5/2020 của tháng. Sau khi vay, ông N thanh toán được 05 tháng với số tiền là 17.225.000đồng thì không thanh toán nữa.

Nay Công ty SMBC yêu cầu ông N thanh toán tiền gốc 21.928.161đồng và lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 5.092.313đồng, tổng cộng là 27.020.474đồng ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Phan Văn N không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, nên không có bản tự khai.

Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An nhận định quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử đều tuân theo qui định pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo qui định pháp luật.

Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định ông N có vay của Công ty SMBC số tiền 32.250.000đồng, sau khi vay ông N thanh toán được 05 tháng thì ngưng không thanh toán nữa. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Phan Văn N hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 27.020.474đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1.1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện bị đơn ông Phan Văn N có địa chỉ cư trú tại thành phố Tân An, tỉnh Long An do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tân An.

[1.2] Bị đơn ông Phan Văn N đã được Tòa án nhiều lần triệu tập tham gia tố tụng. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người thân ở cùng nhà với ông N, nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trường G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Phan Văn N đã ký hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng vào ngày 27/3/2020, để vay số tiền 32.250.000đồng, lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thanh toán trong 13 tháng. Sau khi vay, ông N thanh toán được 05 tháng với số tiền là 17.225.000đồng thì không thanh toán nữa. Tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/5/2021 ông N

còn nợ là 27.020.474đồng. Công ty SMBC đã nhắc nhở, tạo điều kiện cho ông N trả nợ nhưng ông N vẫn cố tình né tránh, cho thấy rõ ràng ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó yêu cầu khởi kiện của Công ty SMBC là có cơ sở chấp nhận, cần buộc ông N phải có nghĩa vụ trả cho Công ty SMBC số tiền gốc 21.928.161đồng và lãi là 5.092.313đồng, tổng cộng là 27.020.474đồng.

[2.1] Về tính lãi: Công ty SMBC yêu cầu ông Phan Văn N trả lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 5.092.313đồng. Do ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn và tính lãi theo mức lãi suất đã được quy định trong hợp đồng tín dụng, đồng thời phù hợp với qui định Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, mức tính lãi của Công ty là hoàn toàn có căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu về tính lãi của Công ty SMBC.

[2.2] Về phương thức thanh toán: Công ty SMBC yêu cầu ông Phan Văn N trả số tiền nợ gốc là 21.928.161đồng và lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 5.092.313đồng, tổng cộng là 27.020.474đồng, yêu cầu trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông N không có ý kiến thể hiện nên cần chấp nhận yêu cầu của Công ty SMBC về phương thức thánh toán.

[3] Về án phí dân sự: Ông N phải chịu 1.352.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Công ty SMBC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc ông Phan Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc 21.928.161 đồng và lãi 5.092.313 đồng, tổng cộng là 27.020.474 đồng (Hai mươi bảy triệu hai mươi nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Phan Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.351.024 đồng. Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 700.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001805 ngày 30/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trịnh Thị Lệ Hoa - Mai Thị Kim Hương	**Phạm Thị Thu Hương**